

Số 52/2025/QĐST-HNGĐ

Đồng Nai, ngày 30 tháng 7 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình đã thụ lý **số 66/2025/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 7 năm 2025** về việc “Ly hôn, con chung” giữa các đương sự:

Nguyên đơn: bà **Trần Thị S**, sinh năm 1988;
Bị đơn: ông **Hoàng Văn D**, sinh năm 1993;
Cùng trú tại: khu phố TH, phường BP, tỉnh Đồng Nai.
Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày **22 tháng 7 năm 2025**.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành **ngày 22 tháng 7 năm 2025** là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Trần Thị S và ông Hoàng Văn D (*giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 1xx/2022, ngày 31 tháng 10 năm 2022 của UBND xã TH, thành phố ĐX, tỉnh Bình Phước; nay là UBND phường BP, tỉnh Đồng Nai*)

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Quan hệ hôn nhân: Nguyên đơn bà Trần Thị S và bị đơn ông Hoàng Văn D thuận tình ly hôn.

2.2. Con chung: Giao con chung là Hoàng Gia L, sinh ngày 20 tháng 8 năm 2024 cho ông D trực tiếp nuôi dưỡng.

2.3. Cấp dưỡng nuôi con và tài sản chung, nợ chung: bà S, ông D tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Án phí: bà Sen phải chịu 150.000đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí hôn nhân được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền số 0029160, ngày 22 tháng 7 năm 2025 của Phòng Thi hành án dân sự Khu Vực 9, tỉnh Đồng Nai; hoàn trả cho bà S tiền tạm ứng án phí còn lại là 150.000đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*). Ông D không phải chịu tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai
- VKSND KV9
- Phòng THADS KV9
- UBND nơi đăng ký kết hôn
- Các đương sự
- Lưu hs, vp

THẨM PHÁN

Phan Thị Mỹ Dung